

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2019/HS-PT

Ngày: 18 - 6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Châu.

Các Thẩm phán: Ông Thái Văn Chấn;

Ông Trần Minh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thành Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 59/2019/TLPT-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Đoàn Văn P do có kháng cáo của bị cáo Đoàn Văn P, đại diện hợp pháp của bị hại bà Võ Thị X là ông Ngô Thành Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Ngọc H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đoàn Văn P, sinh năm: 1993, tại huyện A, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: ấp T, thị trấn L, huyện A, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn) 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn N, sinh năm 1978 và bà Trần Ngọc H, sinh năm 1979; bị cáo chưa lập gia đình; tiền án, tiền sự: chưa; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2018 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- Đại diện hợp pháp của bị hại bà Võ Thị X có kháng cáo:

Ông Ngô Thành Đ, sinh năm 1988; nơi cư trú: ấp C, thị trấn A, huyện A, tỉnh An Giang. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo:*

Bà Trần Ngọc H, sinh năm 1979; nơi cư trú: số 136/7 đường P, khóm B 2, phường K, thành phố E, tỉnh An Giang. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Trương Minh H, sinh năm 1972; Cư trú: ấp Quốc Phú, xã I, huyện A, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

(Trong vụ án, bị hại em Ngô Hoài H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương Minh H, bà Trương Hồng T không có kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 26/11/2018, Đoàn Văn P điều khiển xe ô tô biển số 67A – 024.06 từ xã I, huyện A, tỉnh An Giang đến thành phố G, tỉnh An Giang để sửa xe. Khi đến khu vực ấp C, thị trấn A, huyện A do không chú ý quan sát nên đầu xe ô tô bên phải do P điều khiển đụng vào đuôi xe đạp đi cùng chiều do em Ngô Hoài H điều khiển chở theo bà Võ Thị X. Cú đụng mạnh làm xe đạp bị xe ô tô đẩy về phía trước khoảng 02 – 03m thì em H và bà X ngã vào lề phải, còn xe ô tô tiếp tục chạy về phía trước khoảng 10m thì dừng lại. P cùng người dân gần đó đưa em H và bà X đi cấp cứu nhưng bà X đã tử vong sau đó, còn em H thì bị thương tích nhẹ. Sau khi gây tai nạn P đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện A đầu thú.

Biên bản xét nghiệm chất ma túy vào lúc 09 giờ 20 phút ngày 26/11/2018 của Trung tâm y tế huyện A, xác định Đoàn Văn P dương tính với chất Methamphetamine.

Theo Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 258/18/TT ngày 26/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, kết luận đối với Võ Thị X, ghi nhận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo sát trán phải kích thước 4.5 x 03 cm.
- Sẹo sát trán trái kích thước 08 x 6.5 cm.
- Bầm quanh mi dưới mắt trái.
- Sẹo sát mặt ngoài khuỷu tay phải kích thước 04 x 02 cm.

- Sây sát mặt trước gôi trái kích thước 3.5 x 1.5 cm.
- Sây sát mặt ngoài 1/3 dưới cẳng chân trái kích thước 06 x 02 cm.
- Bầm máu dưới da ngực phải.
- Gãy cung trước xương sườn II-III-IV bên phải.
- Gãy cung bên xương sườn II-III-IV-V bên trái.
- Khoang màng phổi trái đầy máu loãng, phổi dập phù.
- Phổi phải xẹp.
- Vỡ mồm tim, tràn máu màng ngoài tim.
- Bụng đầy máu loãng.
- Vỡ phức tạp gan phải.

2. Nguyên nhân chết: Suy hô hấp tuần hoàn cấp/ chấn thương ngực bụng kín vỡ tim, tràn máu màng phổi trái, vỡ gan.

Ngày 03/12/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện A, tỉnh An Giang ra Quyết định khởi tố bị can đối với Đoàn Văn P, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 04/VKS-HS ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo Đoàn Văn P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang đã quyết định: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 46; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn P 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 26/11/2018.

- Về trách nhiệm dân sự: ông Trương Minh H đã nộp khắc phục số tiền là 2.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000368 ngày 25/01/2019 tại Chi cục

Thi hành án dân sự huyện An Phú. Bà Ngô Thị Thu S là mẹ ruột và cũng là giám hộ em Ngô Hoài H liên hệ Chi cục thi hành án dân sự huyện An Phú nhận số tiền này.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần án phí hình sự và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 15/3/2019, bị cáo Đoàn Văn P có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 18/3/2019, đại diện hợp pháp của bị hại bà Võ Thị X là ông Ngô Thành Đ có đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và buộc chủ xe phải bồi thường thêm cho ông số tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Ngày 18/3/2019, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Ngọc H có đơn kháng cáo với nội dung: yêu cầu làm rõ trách nhiệm bồi thường của các bên và buộc chủ xe phải trả lại cho bà số tiền 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng) mà bà đã khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đoàn Văn P có ý kiến: vẫn giữ yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình bị cáo có cung cấp thêm chứng cứ ông cô ngoại của bị cáo là ông Nguyễn Văn N là liệt sĩ và gia đình có bồi thường thêm cho gia đình bị hại do ông Ngô Thành Đ đại diện nhận số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) ngày 03/6/2019.

Đại diện hợp pháp của bị hại bà Võ Thị X là ông Ngô Thành Đ có ý kiến: ông xác định chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do gia đình bị cáo có bồi thường thêm cho gia đình ông số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nên ông xin rút lại yêu cầu kháng cáo buộc chủ xe phải bồi thường thêm cho ông số tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Ngọc H có ý kiến: do đã thỏa thuận được với chủ xe nên bà xin rút lại yêu cầu kháng cáo về việc yêu cầu làm rõ trách nhiệm bồi thường của các bên và buộc chủ xe phải trả lại cho bà số tiền 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng) mà bà đã khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của bị hại.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: bị cáo Đoàn Văn P, đại diện hợp pháp của bị hại bà Võ Thị X là ông Ngô Thành Đ, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Ngọc H trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Bị cáo đã có hành vi điều khiển xe ô tô thiếu chú ý quan sát và trong tình trạng có sử dụng chất ma túy, đã đụng mạnh vào xe đạp do em Ngô Hoài H điều khiển chở bà Võ Thị X chạy cùng chiều nên gây ra tai nạn làm xe đạp bị xe ô tô đẩy về phía trước khoảng 02 – 03m thì H và bà X ngã vào lề phải còn xe ô tô tiếp tục chạy về phía trước khoảng 10m thì dừng lại, hậu quả em H bị thương nhẹ, còn bà X tử vong. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố định khung theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo là người trưởng thành có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi điều khiển xe ô tô trong tình trạng sử dụng chất ma túy và thiếu sự quan sát gây tai nạn là vi phạm pháp luật nên bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo đúng người, đúng tội. Và cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có nêu gia đình bị cáo có cung cấp thêm chứng cứ ông cố ngoại của bị cáo là ông Nguyễn Văn N là liệt sĩ và gia đình có bồi thường thêm cho gia đình bị hại do ông Ngô Thành Đ đại diện nhận số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) ngày 03/6/2019. Tuy nhiên, đây vẫn là tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm xem xét; nên xét toàn diện vụ án và để răn đe phòng ngừa tình hình tội phạm về vi phạm quy định an toàn giao thông đường bộ, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Đối với đại diện hợp pháp của bị hại bà Võ Thị X là ông Ngô Thành Đ và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Ngọc H rút lại yêu cầu kháng cáo, đây là sự tự nguyện không vi phạm pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đoàn Văn P, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn P 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Đoàn Văn P, đại diện hợp pháp của bị hại bà Võ Thị X là ông Ngô Thành Đ, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Ngọc H trong hạn luật định nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương Minh H đã được Tòa án nhân dân tỉnh An Giang triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Đoàn Văn P tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với nội dung diễn biến của vụ án; biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26/11/2018 (kèm theo bản ảnh), bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 258/18/TT ngày 26/11/2018 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh An Giang, biên bản khám nghiệm tử thi, bản ảnh tử thi, bản ảnh khám nghiệm phương tiện ngày 28/11/2018, biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 26/11/2018 của Trung tâm y tế huyện A, xác định Đoàn Văn P dương tính với chất Methamphetamine; phù hợp lời khai bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đầy đủ căn cứ để xác định: khoảng 08 giờ 50 phút ngày 26/11/2018, Đoàn Văn P điều khiển xe ô tô biển số 67A – 024.06, trong tình trạng có sử dụng chất ma túy trước đó từ xã I, huyện A, tỉnh An Giang đến thành phố G, tỉnh An Giang để sửa xe. Khi đến đoạn đường Quốc lộ 91C thuộc tổ 10, khu vực ấp C, thị trấn A, huyện A do không chú ý quan sát: P quay mặt sang trái, nhìn gương chiếu hậu bên trái quan sát phía sau. Khi quay mặt lại nhìn thẳng phía trước thì thấy 02 xe mô tô chạy tốc độ cao, chờ hàng hóa công kênh theo chiều ngược lại, do sợ va chạm 02 xe trên và không thấy em H và bà X đi xe đạp cùng chiều phía trước nên P đánh lái ô tô sang phải dẫn đến đầu xe ô tô bên phải do P điều khiển đụng vào đuôi xe đạp. Cú đụng mạnh làm xe đạp bị xe ô tô đẩy về phía trước khoảng 02 – 03m thì em H và bà X ngã vào lề phải còn xe ô tô tiếp tục chạy về phía trước khoảng 10m thì dừng lại, hậu quả em H bị thương nhẹ, còn bà X tử vong.

[3] Căn cứ vào quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Đoàn Văn P đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh này theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đoàn Văn P và đại diện hợp pháp của bị hại bà Võ Thị X là ông Ngô Thành Đ về việc xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân hành nghề lái xe đã được đào tạo kiến thức, kỹ năng, sát hạch về những quy định an toàn của Luật giao thông đường bộ và được cấp giấy phép lái xe ô tô hạng B2. Lẽ ra, bị cáo phải nhận thức xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ có thể gây ra thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của con người bất cứ lúc nào. Do đó, khi tham gia giao thông bị cáo phải tuyệt đối chấp hành nghiêm chỉnh những quy định khi tham gia giao thông đường bộ để tránh những hậu quả đáng tiếc xảy ra. Nhưng ngược lại, nguyên nhân chính xảy ra tai nạn là do bị cáo không chấp hành đúng quy định về “các hành vi bị nghiêm cấm”, “quy tắc chung”, “hệ thống báo hiệu đường bộ” được quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 10 của Luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông. Cụ thể, bị cáo điều khiển xe trong tình trạng có sử dụng chất ma túy; điều khiển xe cẩu thả, thiếu chú ý quan sát... dẫn đến việc gây tai nạn cho xe đi cùng chiều bên phải, làm chết 01

người và hư hỏng tài sản, lỗi do bị cáo gây ra. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng, sức khỏe tài sản của người khác, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân mà không có gì có thể bù đắp được. Bản án sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đúng đắn, đầy đủ tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải; trong giai đoạn điều tra bị cáo đã tác động gia đình và đại diện chủ xe đã bồi thường 100.000.000 đồng cho gia đình bị hại bà X và gia đình bà X có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Sau khi bị cáo gây tai nạn giao thông, bị cáo đã đến công an đầu thú hành vi của mình. Ngoài ra bị cáo có ông ngoại ruột ông Trần Thanh L được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, để tuyên phạt bị cáo 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là thỏa đáng, có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại bà Võ Thị X là ông Ngô Thành Đ vẫn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; tuy bị cáo có cung cấp thêm chứng cứ ông cố ngoại ông Nguyễn Văn N là liệt sĩ và gia đình bị cáo có bồi thường thiệt hại thêm số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) cho gia đình bị hại bà Võ Thị X (biên nhận tiền ngày 03/6/2019 giữa ông Ngô Thành Đ và bà Trần Ngọc H), nhưng xét thấy đây vẫn là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 mà cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng khi lượng hình, không phải là những tình tiết giảm nhẹ nào khác cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo. Mặt khác, thực trạng tài xế xe ô tô sử dụng chất ma túy khi điều khiển phương tiện gây tai nạn giao thông có chiều hướng ngày càng gia tăng, do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm để đảm bảo tính răn đe và phòng chống đối với loại tội phạm này. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đoàn Văn P, đại diện hợp pháp của bị hại bà Võ Thị X là ông Ngô Thành Đ về việc xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm như đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[5] Xét yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại bà Võ Thị X là ông Ngô Thành Đ về việc buộc chủ xe ông H phải bồi thường thêm cho ông số tiền tổn thất tinh thần 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Đ có ý kiến xin rút lại yêu cầu kháng cáo trên do gia đình bị cáo đã có bồi thường thêm cho gia đình ông số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Xét thấy, việc đại diện hợp pháp của bị hại bà Võ Thị X là ông Ngô Thành Đ rút yêu cầu kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện và không trái quy định pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo trên.

[6] Xét yêu cầu kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà

Trần Ngọc H về việc yêu cầu làm rõ trách nhiệm bồi thường của các bên và buộc chủ xe ông H phải trả lại cho bà số tiền 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng) mà bà đã khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của bị hại. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà H có ý kiến xin rút lại yêu cầu kháng cáo nêu trên do đã thỏa thuận được với chủ xe. Hội đồng xét xử xét thấy việc rút lại yêu cầu kháng cáo trên là hoàn toàn tự nguyện và không trái quy định pháp luật, nên được chấp nhận và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bà H.

[7] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo Đoàn Văn P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Đại diện hợp pháp của bị hại bà Võ Thị X là ông Ngô Thanh Đ, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Ngọc H không phải chịu án phí phúc thẩm. Bà H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp.

[8] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a và điểm đ khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đoàn Văn P và đại diện hợp pháp của bị hại bà Võ Thị X là ông Ngô Thành Đ, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện An Phú.

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại bà Võ Thị X là ông Ngô Thành Đ về việc yêu cầu buộc chủ xe ông Trương Minh H phải bồi thường thêm cho ông số tiền tổn thất tinh thần 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Ngọc H về việc yêu cầu làm rõ trách nhiệm bồi thường của các bên và buộc chủ xe ông Trương Minh H phải trả lại cho bà số tiền 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng) mà bà đã khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của bị hại.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b, g khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

- Xử phạt bị cáo Đoàn Văn P 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 26/11/2018 (ngày hai mươi sáu, tháng mười một, năm hai nghìn không trăm mười tám).

- Về án phí: Bị cáo Đoàn Văn P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Đại diện hợp pháp của bị hại bà Võ Thị X là ông Ngô Thành Đ và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Ngọc H không phải chịu án phí phúc thẩm. Bà Trần Ngọc H được nhận lại vào sổ tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu 0011192 ngày 25/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện An Phú.

Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HS-ST ngày 03/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND huyện A (2);
- Chi cục THADS huyện A (1);
- Trại tạm giam (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- Tòa hình sự (1);
- PV 27 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Minh Châu